TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 118/2017/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 165/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị C, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc S, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị C và anh Phạm Ngọc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Trong thời gian chung sống chị Trịnh Thị C và anh Phạm Ngọc S có một con chung là cháu Phạm Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 20/11/2014.

Chị Trịnh Thị C và anh Phạm Ngọc S thỏa thuận giao con chung là cháu Phạm Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 20/11/2014 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N thành niên, đã thành niên

mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trịnh Thị C và anh Phạm Ngọc S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, chị C và anh S mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm; Chị C tự nguyện nộp thay phần án phí mà anh S phải nộp nên phần án phí về ly hôn mà chị C phải nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp theo biên lai số 0001507 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai; Chị C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai trên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- UBND xã B, huyện C;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ